

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

#### Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

#### 1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1. Bảng kê vật tư, vật liệu, thiết bị cho công trình được quy định tại Điểm 3. Yêu cầu về loại vật tư, vật liệu, thiết bị. Mục III. Yêu cầu về kỹ thuật, chỉ dẫn nhà thầu. Chương V. Yêu cầu và chỉ dẫn kỹ thuật gói thầu.	Có bảng kê vật tư, vật liệu, thiết bị cho công trình có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, đầy đủ theo danh mục; vật tư, vật liệu, thiết bị được liệt kê có quy cách phù hợp với quy cách yêu cầu	<b>Đạt</b>
	Không liệt kê các loại vật tư, vật liệu, thiết bị so với yêu cầu của E-HSMT hoặc có liệt kê nhưng còn thiếu > 1 loại vật tư, vật liệu, thiết bị so với yêu cầu của E-HSMT hoặc có liệt kê các loại vật tư, vật liệu, thiết bị so với yêu cầu của E-HSMT nhưng có > 1 loại vật tư, vật liệu, thiết bị không có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng hoặc có quy cách không phù hợp với quy cách yêu cầu của E-HSMT	<b>Không đạt</b>
1.2. Các loại vật tư, vật liệu, thiết bị sau: Gạch xây; Gạch ốp, lát; Tấm thạch cao; Bột bả; Sơn; Vách, cửa nhôm kính; Cửa gỗ; Thiết bị vệ sinh; Thiết bị điện, điện nhẹ, điều hòa; Thiết bị nội thất (Bàn, ghế, tủ, sàn SPC, rèm cửa).	Có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp hoặc cam kết cung cấp hàng hóa của đơn vị cung cấp dành cho gói thầu này	<b>Đạt</b>
	Không có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp hoặc cam kết cung cấp hàng hóa của đơn vị cung cấp dành cho gói thầu này	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt	<b>Đạt</b>
	Không thuộc các trường hợp nêu trên	<b>Không đạt</b>

#### 2. Các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Tổ chức mặt bằng công trường: Bao gồm thuyết minh và bản vẽ	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng từng hạng mục công trình.	Đạt
	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng từng hạng mục công trình nhưng thiếu giải pháp kỹ thuật về các hạng mục phụ trợ	Chấp nhận được
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng từng hạng mục công trình.	Không đạt
2.2. Biện pháp bảo đảm hoạt động, làm việc bình thường của Chi nhánh trong suốt thời gian thi công công trình	Có giải pháp, phương án, biện pháp an toàn lao động, vệ sinh hợp lý, điều tiết giao thông, biển báo, chỉ dẫn...để đảm bảo cho Chi nhánh hoạt động bình thường trong suốt thời gian thi công công trình	Đạt
	Không có giải pháp hoặc giải pháp, phương án không hợp lý, không khả thi với điều kiện hoạt động, làm việc bình thường của Chi nhánh	Không đạt
2.3. Thi công xây dựng, cung cấp lắp đặt thiết bị: <i>(Bao gồm thuyết minh và bản vẽ)</i> a. Biện pháp thi công tháo dỡ: Tường; Nền; Trần; Cửa; Điện; Phụ kiện vệ sinh. b. Biện pháp thi công: Xây tường; Ốp; Lát; Vách, trần thạch cao; Sơn tường; Cửa, vách nhôm kính; Cửa gỗ; Lắp đặt thiết bị WC; Lắp đặt thiết bị điện, điện nhẹ, điều hòa. c. Biện pháp cung cấp, thi công lắp đặt thiết bị	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng từng hạng mục công trình.	Đạt
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng từng hạng mục công trình.	Không đạt

nội thất.		
<b>Kết luận</b>	Tiêu chuẩn chi tiết 2.2, 2.3 được xác định là đạt, tiêu chuẩn chi tiết 2.1 được xác định là đạt hoặc chấp nhận được	Đạt
	Không thuộc các trường hợp nêu trên.	Không đạt

### 3. Biện pháp tổ chức nhân sự:

<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Mức độ đáp ứng</b>	
Có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng người a) <i>Có sơ đồ hệ thống tổ chức bộ máy quản lý của nhà thầu từ trụ sở đến công trường.</i> b) <i>Có thuyết minh sơ đồ quản lý chung của nhà thầu, trong đó nêu rõ mối quan hệ giữa các bộ phận tại trụ sở và công trường.</i> c) <i>Có thuyết minh sơ đồ quản lý hiện trường trong đó nêu rõ mối quan hệ và quyền hạn của từng bộ phận chủ chốt: Chỉ huy trưởng, phụ trách kỹ thuật, phụ trách hồ sơ QLCL, quyết toán hợp đồng.</i>	Có sơ đồ và thuyết minh thể hiện rõ ràng chi tiết	Đạt
	Không có sơ đồ và thuyết minh, hoặc sơ đồ và thuyết minh không rõ ràng chi tiết	Không đạt
<b>Kết luận</b>	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết a, b, c được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

### 4. Tiến độ thi công:

<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Mức độ đáp ứng</b>	
4.1. Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá 30 ngày kể từ ngày khởi công.	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 30 ngày	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 30 ngày	Không đạt
4.2. Tính phù hợp:	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung	Đạt

a) Giữ huy động thiết bị và tiến độ thi công	a) và b).	
b) Giữ bố trí nhân lực và tiến độ thi công	Đề xuất không đủ 2 nội dung a) và b).	Không đạt
4.3. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Có Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không có Biểu tiến độ thi công hoặc có Biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
<b>Kết luận</b>	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

### 5. Biện pháp bảo đảm chất lượng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.1. Biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công các công việc tại Mục 2.2	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
5.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Không đạt
	Không có một trong các yêu cầu nêu trên	Không đạt
<b>Kết luận</b>	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

### 6. An toàn, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
6.1. An toàn lao động		
Biện pháp an toàn lao	Có biện an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với	Đạt

động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp an toàn lao động nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
<b>6.2. Phòng cháy, chữa cháy</b>		
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
<b>6.3. Vệ sinh môi trường</b>		
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
<b>Kết luận</b>	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

### 7. Bảo hành và uy tín của nhà thầu:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
<b>7.1. Bảo hành</b>		
Thời gian bảo hành 12 tháng.	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng	Đạt
	Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng.	Không đạt
<b>7.2. Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu, kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu: Theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP</b>		

Các yêu cầu về uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu, kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không có các hành vi vi phạm trong quá trình tham dự thầu quy định tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;</li> <li>- Không có hợp đồng chậm tiến độ;</li> <li>- Không có hợp đồng bị đánh giá chất lượng không đảm bảo;</li> <li>- Không có hợp đồng bị vi phạm hợp đồng, chấm dứt hợp đồng do lỗi của nhà thầu.</li> </ul>	Đạt
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có 1 trong các hành vi vi phạm trong quá trình tham dự thầu quy định tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;</li> <li>- Có hợp đồng chậm tiến độ do lỗi của nhà thầu;</li> <li>- Có hợp đồng bị đánh giá chất lượng không đảm bảo do lỗi của nhà thầu;</li> <li>- Có hợp đồng bị vi phạm hợp đồng, chấm dứt hợp đồng do lỗi của nhà thầu do lỗi của nhà thầu.</li> </ul>	Không đạt
<b>Kết luận</b>	Tiêu chuẩn chi tiết 7.1 được xác định là đạt, tiêu chuẩn chi tiết 7.2 được xác định là đạt	Đạt
	Không thuộc các trường hợp nêu trên.	Không đạt

**8. Tiêu chuẩn đánh giá về mặt kỹ thuật của hạng mục cung cấp lắp đặt thiết bị: Nội thất; Điều hòa; Điện nhẹ.**

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
(1)	(2)	(3)	(4)
<b>I</b>	<b>Về nguồn gốc, xuất xứ của hàng hóa</b>		
1	Năm sản xuất	Nhà thầu có cam kết hàng hóa mới 100% và sản xuất từ năm 2025 đến nay	Nhà thầu không có cam kết hàng hóa mới 100% và sản xuất từ năm 2025 đến nay
2	Nguồn gốc và xuất xứ hàng hóa	Nhà thầu phải có các cam kết sau: Hàng hóa sản xuất trong nước có giấy chứng nhận	Nhà thầu không có các cam kết sau: Hàng hóa sản xuất trong nước có giấy chứng

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
		nguồn gốc xuất xứ, có giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa phù hợp tiêu chuẩn của nhà sản xuất (C/Q); Hàng hóa nhập khẩu có giấy chứng nhận nguồn gốc xuất xứ (C/O) do nước sản xuất cấp, giấy tờ thông quan của cục hải quan, giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa phù hợp với tiêu chuẩn của nhà sản xuất (CQ)	nhận nguồn gốc xuất xứ, có giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa phù hợp tiêu chuẩn của nhà sản xuất (C/Q); Hàng hóa nhập khẩu có giấy chứng nhận nguồn gốc xuất xứ (C/O) do nước sản xuất cấp, giấy tờ thông quan của cục hải quan, giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa phù hợp với tiêu chuẩn của nhà sản xuất (CQ)
II	<b>Yêu cầu về cam kết bảo hành</b>	≥ 12 tháng hoặc theo thời gian bảo hành của nhà sản xuất nếu có (lấy thời gian nào lớn hơn) kể từ ngày Chủ đầu tư nghiệm thu và bàn giao	< 12 tháng hoặc theo thời gian bảo hành của nhà sản xuất nếu có (lấy thời gian nào lớn hơn) kể từ ngày Chủ đầu tư nghiệm thu và bàn giao
III	<b>Đào tạo và hướng dẫn vận hành thiết bị</b>	Có đề xuất hướng dẫn vận hành thiết bị	Không có đề xuất hướng dẫn vận hành thiết bị
	<b>Kết luận</b>	<b>Đạt được tất cả các nội dung trên</b>	<b>Không đạt</b>

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.